

TRẦN THIẾU ĐẾ (1398 - 1400)

Lê Quý Ly vô nhân tác quái
 Manh dã tâm chẳng đoái tình người
 Giết ngay con rể như chơi
 Loạn thần tặc tử cướp ngôi nhà Trần

Ở Đốn Sơn hội quân thề ước
 Trần Khát Chân tính nước giết đi
 Định làm đảo chính Quý Ly
 Nhưng vì do dự nên chi hại người

Ly biết được ra oai khủng bố
 Bắt con trai một tuổi trở nên
 Đem di dìm nước chết liền
 Hoặc cho chôn sống, truy tìm thảo nha

Là một kẻ ranh ma quỷ quyệt
 Một tay mình đã giết biết bao
 Giết người kể cả trước sau
 Năm trăm mạng sống năm nào còn ghi

Người đời chê Quý Ly thơ dở
 Lại học đòi giải nghĩa kinh Thư
 Chép thiên Vô Dật điển nô
 Văn chương lạng quạng tính đem dạy đời

Bao kẻ sĩ đương thời phê phán
 Ly bắt người kết án đày xa
 Phê bình quyền của người ta

Nhưng mà chê dờ truy ra giết liền

QUYẾN MƯỜI**HỒ QUÝ LY (1400)**

Cướp ngôi vua, chuyên quyền quá quắc
 Đổi niên hiệu thành nước Đại Ngu (1400)
 Nhận mình con cháu Thuận Ngu ?
 Bỏ họ Lê, đổi họ Hồ từ đây

Thuở bấy giờ có nhiều ẩn sĩ
 Cũng nhiều phường quái quỷ lưu manh
 Như là Đồng Thúc, Hối Khanh(1401)
 Dâng thư xàm tấu mong giành tranh công

Vương Nhữ Chu có công chế tác(1396)
 Làm ra đồng giấy bạc lưu thương
 Định ra tỷ lệ rõ ràng
 Quan hai tiền giấy bằng quan tiền đồng

Ông cũng từng đặt ra triều phục
 Quy định màu, hia mào các quan
 Tùy theo chức tước mà mang
 Khi vào triều kiến thêm phần trang nghiêm

Hoàng Hối Khanh dâng lên kế sách(1404)
 Lập Hộ Tịch rồi bắt kê khai
 Ghi danh từ tuổi lên hai

Chép vào sổ bộ sai người thống kê

Lịnh đuổi về những người lưu lạc
Ra quyết định hạn chế gia nô
Cho mua thóc lúa vào kho
Đắp đường thiên lý để cho dễ dàng(1402)

Nguyễn Đại Năng có tài châm cứu(1403)
Dùng kim châm để chữa cho người
Đặt chức Quảng tế khắp nơi
Chăm nom sức khỏe trông coi giữ gìn

Về hành chính đổi tên các lộ
Đặt lại chức chánh phó ban cho
Định ra mức thuế điền tô
Đặt chức Liêm phóng để dò xét dân(1400)

Hồ Quý Ly dùng trăm biện pháp
Mục đích là đàn áp nhân dân
Sau là để diệt nhà Trần
Thi hành bạo lực chẳng cần nhân tâm

Chỉ trong vòng bảy năm thống trị
Hồ Quý Ly đã thí nhiều người
Xuất vua, giết rể và rồi(1389)
Giết luôn đồng đội, con thầy chẳng thương

Dựng quán xá dọc đường sơn cốc(1402)
Chằng dây thừng để giúp thuyền qua(1399)
Lập thêm trường học nơi xa(1397)

Quan điền chực mẫu để mà trả lương

Dùng chữ Nôm thay luôn chữ Hán(1396)
Lần đầu tiên môn toán ra thi
Khảo hạch có đến bốn kỳ
Chọn ra ngày tháng định kỳ mỗi khoa

Bày ra cách : "Cầu lời nói thẳng"(1392,1405)
Thực chất là cái bẫy giăng qua
Nghề này học được của cha
Đã làm trước đó mười ba năm rồi

Lại dời đô ra ngoài Thanh Hóa(1397)
Lấy An Tôn làm chỗ đóng đô
Người can thì để ý thù
Tính tình nhỏ nhen như trò trẻ con

"Cốt ở đức không hơn ở hiểm"
Đó là lời Như Thuyết căn ngăn(1402)
Ngụy Thúc, Nguyễn Bẩm tâu rằng :
"Sống cho phải đạo hiếu trung với người"(1397)

HỒ HÁN THƯƠNG (1401 - 1407)

Hồ Hán Thương thay ngôi Quốc Tổ
Đem đại quân phủ dụ Chiêm Thành
Bồ Điền sứ giả nói quanh(1402)
Dân đất Chiêm Động xin mình lui quân
Quý Ly ép dâng luôn Cổ Lũy
Đặt đất này thành lộ Thăng Hoa

Cảnh Chân lại được điều qua
Lâm An Phủ sứ đất ta bấy giờ

vua nhà Minh thừa cơ rối loạn
Vì gian thần soán đoạt ngôi vua
Nhiều lần sách nhiễu thăm dò(1403,1404,1405)
Lúc bắt triều cống, khi cho người vào

Đầu tháng tư vào năm Bính Tuất
Quân nhà Minh đánh thốc Lãnh Kinh (1406)
Đem sang mười vạn tinh binh
Nguyên Trừng tướng quốc suýt thành tù nhân

Đến tháng chín thêm lần xâm lược
Tân thành hầu Trương Phụ tướng quân
Đem theo bốn chục vạn quân
Đánh vào Pha Lũy tiến dần kinh sư

Một cánh khác thì do Mộc Thạnh(1406)
Mở đường vào tiến đánh tạt qua
Hán Thương ra lệnh quân ta
Trải dài dàn trận để mà nghênh quân

Giặc đánh úp tấn công như chớp
Tướng nhà Hồ đang mãi vui chơi
Tả thần Dực Nguyễn Công Khôi
Chết ngay tại trận không lời trời trăn

Quân Thiên Trường không ngăn được giặc
Chúng tràn vào ở khắp Thăng Long

Ra tay vét hết tiền đồng
Thieu con trai nhỏ, sục lòng gái tơ

Quân nhà Hồ rút về Thanh Hóa
Còn lòng dân thì quá chán chê
Nhà Hồ ác đức quá ghê
Cho nên giặc đến lại về theo phe

Hồ Quý Ly bị Tàu bắt sống
Trói gô rồi giải thẳng Kim Lăng
Đặt quan cai trị dần dần
Đổi thành Giao Chỉ, chia là Phủ Châu (1407)

48 Phủ, 5 Châu áp đặt
Lập ra ty Án sát Đô ty
Đặt quan bố chính chỉ vì
Dễ bề cai trị đất chi thành vùng

Tổng kết chung giặc thu tất cả :
Chín nghìn thuyền, chiến mã bốn trăm
Hơn ba triệu một hộ dân
Một trăm voi chiến, băm lăm nghìn bò

GIẢN ĐỊNH ĐẾ (1407 - 1409)

Giản Định Đế hiện giờ đang ở
Châu Trường Yên Mộ Độ lên ngôi
"Diệt Minh" treo bảng cầu người
Đặng Tất nghe được tới nơi hội cùng

Vua phong Tất quốc công đại tướng
 Khấp quân dân hưởng ứng rần rần
 Bô Cô một trận oai hùng
 Đánh cho Mộc Thạnh cong lưng chạy về

Giết Lưu Tuấn, Đô Ty Lữ Nghi
 Quân nhà Trần như thế chẻ tre
 Tiếc thay vua vốn hay nghe
 Mộng Trang sàm tấu giết đi đại thần

Chém Cảnh Chân, bóp hầu Đặng Tất (1409)
 Khiến bao người phẫn uất chán chê
 Nghĩa quân tan vỡ tức thì
 Mặc cho Trương Phụ ra uy vẫy vùng

Phụ tới đâu, gươm vung tới đó(1409)
 Xác người phơi thành núi thảm thay
 Có một ruột quấn vào cây
 Hoặc đem rán lấy mỡ này đốt chơi

Lại có đứa moi thai, mổ bụng(1409)
 Có đứa thì móc họng, cắt tai
 Hoặc đem thiến hoạn bé trai
 Lùa theo gái đẹp khắp nơi đem về

Đói thê thảm, dân quê mất trắng
 Khấp ruộng đồng lúa chẳng trở bông
 Lại thêm dịch bệnh quá chùng(1407,1409)
 Xác người vất vưởng nằm chồng lên nhau

Mấy tháng sau suy tôn Quý Khoáng (1409)
 Lên làm vua thống quản quyền uy
 Khấp nơi hào kiệt theo về
 Chính trang binh mã, chỉ huy mọi người

Trong khi đó lăm nơi trong nước
 Nhiều người như Hà Mạc nổi lên
 Giết tên Tả Dịch đương quyền(1410)
 Quân không thống nhất nên đành bại vong

Vua Trùng Quang hòa trong thế yếu
 Sai sứ thần Nguyễn Biểu cầu phong
 Giữa triều xem giặc như không
 Đem thân thuyết khách một lòng vì dân

Nguyễn Biểu đem chí nhân, đại nghĩa
 Cùng luận bàn ở giữa hành dinh
 Mắt nhìn Trương Phụ tổng binh
 Buông lời đánh thép nên danh kẻ thù

Trương Phụ cho dọn ngay bàn tiệc
 Cổ đầu người để thết Nguyễn quân
 Đầu lâu luộc chín bày mâm
 Nhe răng như dọa quỷ thần cũng kinh

Môi Nguyễn Biểu cạn bình rượu đỏ
 Vung tay người vừa gõ vừa ngâm :
 "Ngọc thiết, trần tu đã đủ mùi

Gia hào thêm có cổ đầu người

Nem công, chả phượng còn thua béo
Thịt gấu, gan lân cũng kém tươi
Có lối lộc ninh so cũng một
Vật bày tỏ thủ bội hơn mười

Kìa kìa ngon ngọt tà vai lợn
Tráng sĩ như Phàn tiếng để đời
Còn ta thì đối với người
Anh hùng hảo hớn ai người hơn nhau

Phụ giận quá cột đầu Nguyễn Biểu
Dưới chân cầu dìm chết mới thôi
Đặng Dung hận kẻ ác này
Quyết bắt cho được tên này mới thôi (1413)

Kênh soái Già khi trời đã tối
Đột nhập vào thuyền của quân Minh
Định tâm bắt Phụ một mình
Vì không biết mặt nên đành chịu thua

Dân và vua hết lòng phục quốc
Đường ngập nghênh những bước gian nan
Còn đâu thuở ấy huy hoàng
Nước non Đại Việt vô vàn nguy nan

Hết Đặng Dung lại sang Cảnh Dị
Đến vua Trần cũng bị giặc vây

Vua quan bị lọt vào tay
Tổng Binh Trương Phụ giết ngay mấy
người(1413)

Mười hai đời , khởi công dựng nước
Triều nhà Trần chấm dứt từ đây
Một trăm bảy bốn năm dài
Hậu trần thêm bảy năm rồi thay ngôi

QUYỂN MƯỜI MỘT

Năm Giáp Ngọ đặt người cai trị (1414)
Một vùng đất Giao Chỉ bấy giờ
Ngọc ngà vợ vét đầy kho
Bắt dân xuống biển để mò ngọc trai

Giặc Minh lại ra tay tàn ác
Chiếm lấy ngay mỏ bạc mỏ vàng(1415)
Dân ta cơ cực cùng đường
Lâm vào thảm cảnh tang thương nã nề

LÊ THÁI TỔ HOÀNG ĐẾ (1428- 1433)

Năm Mậu Tuất truyền đi các lộ(1418)

Rằng Lam Sơn Lê Lợi dấy binh
 Muôn người nhất loạt tôn vinh
 Đưa làm chủ tướng “Diệt Minh” báo thù

Ở dưới cờ, anh hùng hào kiệt
 Cùng một lòng thề quyết đánh tan
 Lũ quân xâm lược hung tàn
 Giành nền độc lập giang sơn của mình

Kể từ đó đồn binh tích thảo
 Gởi trồn đơn bá cáo khắp nơi
 Anh hùng hội tại Lũng Nhai (1419)
 Chung lòng giết lũ giặc trời cứu dân

Trận đầu tiên dàn quân Lạc Thủy
 Đánh Mã Kỳ như thể chẻ tre
 Quân lương khí giới thu về
 Ba ngàn xác giặc đầu lìa khỏi thân

Tên Lý Bân đem quân lũng sục(1418)
 Bị Vương cho mai phục dọc đường
 Bắn tên, giặc chết, vô vàn
 Hoảng hồn vội rút binh lương chạy về

Giặc kiệt quệ khó bề chống đỡ
 Dân thừa cơ từ đó nổi lên
 Cùng nhau tiến đánh ngày đêm
 Thượng thư Hoàng Phúc phải xin hồi triều(1420)

Giặc đóng đầu, dân theo ở đấy
 Như tàng hình, lúc thấy lúc không
 Hở ra, giặc bị tấn công
 Tham mưu Trần Trí buộc lòng rút lui(1421)

Người Ai Lao, quân vài ba vạn(1421)
 Cùng trăm voi giả dạng theo ta
 Vào trong doanh trại chung nhà
 Nửa đêm bất ý nổ ra phá thành

Vua đích thân chỉ huy cự chiến
 Giữa trận tiền vung kiếm dẹp tan
 Ai Lao sợ quá chạy luôn
 Quân ta đuổi đến Lưu Sơn mới về

Năm Nhâm Dần(1422) nhằm khi tháng Chạp
 Người Ai Lao hẹn gặp quân Minh
 Hợp tung làm thế liên minh
 Đông Tây giáp lại quyết tình diệt ta

Vua xuống lệnh xông ra đánh mạnh
 Cho tiến quân một cánh mở đường
 Hậu quân rút khỏi chiến trường
 Rồi quay bợc hậu tìm phương đánh vào

Quân Ai Lao không ngờ phản kích
 Viện binh giặc nằm tít ngoài xa
 Mã Kỳ, Trần Trí xin ta
 Tạm thời đình chiến vờ qua lúc này

Núi Chí Linh đồn xây lán dựng
 Hai tháng trời gần cạn quân lương
 Giết voi và ngựa đỡ lòng(1422)
 Mà quân kháng chiến vẫn không nản lòng

Rồi dùng voi tấn công đột ngột
 Đánh Đa Căng, Nhữ Hốt thoát thân(1424)
 Nhà Minh sai trả Lê Trần
 Xin ta ngừng chiến rút quân , trả hàng

Tướng Lam Sơn : Lê Hào , Lê Lĩnh
 Với đội hình quân lính ngàn tên
 Nhằm khi Lê Thạch xông lên
 Chẳng may lọt hố chông ghim vào người

Bảo Lê Ngân, vua sai Lê Liệt
 Đường tắt đi vây xiết Đỗ Gia
 Phục binh Bồ Ải quân ta(1424)
 Dưới quyền Lê Sát đánh ba hôm liền

Lấy thêm quân vua truyền vây hãm(1425)
 Thành Nghệ An cùng quẫn lâu nay
 Tướng giặc Trần Trí khoanh tay
 Bèn cho đóng kín đờng viện binh

Vây Tân Bình giao cho Lê Nỗ(1425)
 Cùng Trần Nảo đánh tới Hóa Châu
 Vùng đất Thuận Hóa đã lâu

Dưới ách thống trị , nay vào tay ta

Cho chia quân làm ba mũi nhọn(1426)
 Hai đạo dùng giữ chốn biên cương
 Chặn binh Lương Quăng tiến sang
 Khởi đầu bắc tiến quyết dành lại dân

Giặc ở thành Đông Quan nao núng
 Tướng Lý An, Phương Chính chạy về
 Bàn cùng Trần Trí rút đi
 Tây Đô khốn đốn coi bề nguy nan

Để giải vây mấy làng phụ cận
 Quanh Đông Quan giặc vẫn cầm chân
 Nghĩa quân vây xiết lại dần
 Giết Sâm và Đại ở gần cầu Nhân

Quân viện binh của Vương An Lão
 Bị Lê Khả áp đảo tới bởi
 Giết đi hơn một nghìn người
 Tàn quân còn lại chạy dài qua sông

Vào mùa đông trong năm Bính Ngọ(1426)
 Vua nhà Minh cho cử Vương Thông
 Ngã Vân Nam , thẳng đến sông
 Thêm quân ba vạn đi cùng Mã Anh

Sông Yên Nguyệt vây quanh quân giặc
 Giết Trần Hiệp đón bắt Vương Thông

Giặc Minh chết đuối đầy giòng
Chém tên Lý Lượng bắt chùng vạn tên

Cho tiến lên đuổi theo Phương Chính
Bọn Mã Kỳ cố tránh thoát đi
Ta thu quân khí bọn bề
Vương Thông thoát được chạy về Đông Quan

Bình Định Vương chọn nơi Phù Liệt
Đặt bản doanh trực tiếp chỉ huy
Đông Đô bốn đạo phân đi
Đặt quan văn võ để bề điều quân

Vương tìm được họ Trần tên Cảo
Lập làm vua bố cáo trong dân
Triệu ghi danh tính rõ ràng
Hiệu là Thiên Khánh ngang hàng đế vương

Giặc bị vây lâm đường khốn quẩn
Ở nhiều nơi chúng dẫn ra hàng
Vương Thông mong được bảo toàn
Sai đưa thư đến tính toán nghị hòa

Vua bằng lòng ban ra quân lệnh
Cho từng đoàn binh lính người Minh
Mau mau tập hợp về dinh
Giải trừ vũ khí Yên Kinh cho về

Vương Thông nghe lời tên phản quốc(1426)

Nên đem lòng ngờ vực quân ta
Đắp thêm thành lũy để mà
Đợi binh tiếp viện sẽ qua cứu mình

Giận giặc Minh đã không thành thật
Lại sai người bí mật mang thư
Xin binh cứu viện bây giờ
Nên vua quyết định đánh cho tan hàng

Bản doanh nơi Đông Quan đối mặt
Địch và ta chỉ cách sông Lô
Truyền cho Nguyễn Trãi đại phu
Dự bàn việc thảo một tờ chiêu an

Giặc nhiều nơi ra hàng đồng loạt
Tướng nhà Minh hoảng hốt vô cùng
Lấy Thị Cầu chiếm Tam Giang
Diễn Châu cùng với Nghệ An quy hàng

An viễn hầu Liễu Thăng xuất trận(1427)
Dem theo cùng mười vạn quân binh
Tham tướng Bảo Định, Lương Minh
Đồ đốc Thôi Tụ cùng mình kéo sang

Tướng Chinh Nam quốc công Mộc Thạnh
Năm vạn quân một cánh tiến qua
Đánh vào cửa ải Lê Hoa
Dừng chân nghe ngóng lấy đà tấn công

Còn Liễu Thăng vượt vòng Pha Lũy
 Quân Lê Lợi lùi giữ Ải Lưu
 Kế sách ta đã lập mưu
 Chỉ vài ba trận giã òn thua to

Liễu Thăng cho đại quân đánh thốc
 Lọt vào vòng mai phục của ta
 Bốn bên pháo lệnh nổ ra
 Quân Minh tháo chạy kêu la rần trời

Chém Liễu Thăng ở đồi Yên Ngựa(1427)
 Đem bêu đầu trước giữa ba quân
 Lương Minh, Lý Khánh lùi dần
 Cuối cùng tử trận ở gần Chí Linh

Ngày mười lăm, quân Minh đại bại(1427)
 Trói Hoàng Phúc, Thôi Tụ dẫn đi
 Ta thu ấn bạc, châu phê
 Hồ phù chiến khí đem về Đông Quan

Ở Vân Nam , tướng già Mộc Thạnh
 Thấy rùng mình trước cảnh Liễu Thăng
 Vội vàng bỏ cả ba quân
 Một mình một ngựa chạy băng trốn về

Ở Đông Quan giặc nghe đại bại
 Vội vàng đem dâng sớ xin hòa
 Túc tốc sai sứ mang qua
 Xin vua mở lượng hải hà tha cho

Vua xuống lệnh trả tù về trước
 Cấp bạc tiền, gạo nước, quân lương
 Cho thuyền, cấp ngựa sẵn sàng
 Lấy điều nhân nghĩa dạy quân giặc tàu

Cho Phương Chính bắt đầu về trước(1427)
 Còn Mã Kỳ thì được theo sau
 Hoàng Phúc, Sơn Thọ lao xao
 Xốc xích quần áo dắt nhau trở về

Trước khi đi, đến nơi lạy tạ
 Bình Định Vương trước cửa hành dinh
 Vua ta khuyên nhủ giặc Minh
 Từ đây, đừng đại chiến tranh với người

Bạc quân tử ở đời hiếm có
 Vua và Thông luận cổ suy kim
 Trước thù, nay lại hàn huyên
 Cùng nhau giải mối thù hiềm từ lâu

Uống cạn bầu, chuyện trò tới sáng
 Nghĩa hiếu hòa chuyện vãn với nhau
 Vua sai đem rượu, đưa trâu
 Khôn ngoan đáng bậc ngoại giao tuyệt vời

Năm Mậu Thân, lên ngôi hoàng đế(1428)
 Dời đô về ở phía Đông Kinh
 Thuận Thiên niên hiệu chính danh

Đặc tên : Đại Việt , sử xanh muôn đời

Vua cùng người nghị bàn việc nước
Luận tội công cho được phân minh(1429)
Lại sai Nguyễn Trãi dâng lên
Bình Ngô đại cáo để truyền trong dân(1428)

Bản tuyên ngôn được rao khắp nước
Cho thần dân biết được ý vua
Nước nhà độc lập bấy giờ
Thái bình thịnh trị cơ đồ phục hưng

Trong tận cùng trái tim vua nói :

1. Từng nghe :

Việc nhân nghĩa cốt ở yên dân
Quân điếu phạt trước lo trừ bạo
Như nước Đại Việt ta từ trước
Vốn xưng nền văn hiến đã lâu
Núi sông bờ cõi đã chia
Phong tục Bắc Nam cũng khác
Từ Triệu, Đinh, Lê Lý, Trần bao đời gây nền độc
lập
Cùng Hán, Đường, Tống, Nguyên mỗi bên xưng
đế một phương
Tuy mạnh yếu từng lúc khác nhau
Song hào kiệt đời nào cũng có.

Vì vậy :

Lưu Cung tham công nên thất bại,
Triệu Tiết thích lớn phải tiêu vong
Cửa Hàm Tử bắt sống Toa Đô
Sông Bạch Đằng giết tươi Ô Mã
Việc xưa xem xét
Chứng cứ còn ghi

2. Vừa rồi :

Nhân họ Hồ chính sự phiền hà
Để trong nước lòng dân oán hận
Quân cuồng Minh đã thừa cơ gây họa
Bọn gian tà còn bán nước cầu vinh
Nướng dân đen trên ngọn lửa hung tàn
Vùi con đỏ xuống dưới hầm tai vạ
Dối trời, lừa dân, đủ muôn nghìn kế
Gây binh, kết oán, trải hai mươi năm
Bại nhân nghĩa nát cả đất trời
Nặng thuế khoá sạch không đầm núi
Người bị ép xuống biển, dòng lưng mò ngọc,
ngán thay cá mập thường luồng
Kẻ bị đem vào núi, đãi cát tìm vàng, khốn nỗi
rừng sâu nước độc
Vét sản vật, bắt dò chim sả, chốn chốn lưới
chăng
Nhiều nhân dân, bắt bẫy hươu đen, nơi nơi cạm
đặt
Tàn hại cả giống côn trùng cây cỏ
Nheo nhóc thay kẻ góa bụa khốn cùng

Thằng há miệng, đứa nhe răng, máu mỡ bấy no
nê chưa chán.

Nay xây nhà, mai đắp đất, chân tay nào phục
dịch cho vừa ?

Nặng nề những nỗi phu phen

Tan tác cả nghề canh cửi

Độc ác thay, trúc Nam Sơn không ghi hết tội

Dơ bẩn thay, nước Nam Hải không rửa sạch mùi

!

Lẽ nào trời đất dung tha

Ai bảo thần dân chịu được

3. Ta đây :

Núi Lam Sơn dấy nghĩa

Chốn hoang dã nương mình

Ngã thù lớn há đội trời chung

Căm giặc nước thề không cùng sống

Đau lòng nhức óc, chốc đà mười mấy năm trời

Nếm mật nằm gai, há phải một hai sớm tối

Quên ăn vì giận, sách lược thao suy xét đã tinh,

Ngẫm trước đến nay, lẽ hưng phế đắn đo càng

kỹ

Những trần trọc trong cơn mộng寐,

Chỉ bản khoán một nỗi đồ hồi,

Vừa khi cờ nghĩa dấy lên

Chính lúc quân thù đang mạnh.

Lại ngặt vì :

Tuấn kiệt như sao buổi sớm

Nhân tài như lá mùa thu

Việc bôn tẩu thiếu kẻ đỡ đần

Nơi duy ác hiểm người bàn bạc

Tấm lòng cứu nước, vẫn dăm dăm muốn tiến về
đông

Cổ xe cầu hiền, thường chăm chăm còn dành
phía tả.

Thế mà :

Trông người, người càng vắng bóng, mịt mù như
nghìn chốn bể khơi

Tự ta, ta phải dốc lòng vãi vãi hơn cứu người chết
đuối.

Phần vì giận quân thù ngang dọc

Phần vì lo vận nước khó khăn,

Khi Linh Sơn lương hết mấy tuần,

Khi Khôi Huyện, quân không một đội

Trời thử lòng trao cho mệnh lớn

Ta gắng chí khắc phục gian nan

Nhân dân bốn cõi một nhà, dựng cần trúc ngọn
cờ phấp phới

Tướng sĩ một lòng phụ tử, hòa nước sông chén
rượu ngọt ngào

Thế trận xuất kỳ, lấy yếu chống mạnh

Dùng quân mai phục, lấy ít địch nhiều.

Trợn hay :

Đem đại nghĩa để thắng hung tàn, lấy chí nhân
để thay cường bạo

Trận Bồ Đằng, sấm vang chớp giạt,
 Miền Trà Lân, trúc chẻ tro bay
 Sĩ khí đã hăng
 Quân thanh càng mạnh
 Trần Trí, Sơn Thọ nghe hơi mà mất vía,
 Lý An, Phương Chính nín thở cầu thoát thân
 Thừa thắng ruổi dài, Tây Kinh quân ta chiếm lại
 Tuyển binh, tiến đánh, Đông Đô đất cũ thu về,
 Ninh Kiều máu chảy thành sông, tanh trôi vạn
 dặm
 Tốt Động, thầy chất đầy nội, như để ngàn năm.
 Phúc tâm 1uân giặc : Trần Hiệp đã phải bêu đầu.
 Một gian kẻ thù : Lý Lượng cũng đành bỏ mạng
 Vương Thông gỡ thế nguy, mà đám lửa cháy lại
 càng cháy
 Mã Anh cứu trận đánh, mà quân ta hăng lại càng
 hăng.
 Bó tay để đợi bại vong, giặc đã trí cùng lực kiệt
 Chẳng đánh mà người chịu khuất, ta đây mưu
 phạt tâm công
 Tưởng chúng biết lẽ ăn năn, nên đã thay lòng đổi
 dạ.
 Ngờ đâu vẫn đương mưu tính, lại còn chuốc tội
 gây oan,
 Giữ ý kiến một người, gieo vạ cho bao nhiêu kẻ
 khác,
 Tham công danh một lúc, để cười cho tất cả thế
 gian.

Bởi thế :
 Thăng nhãi con Tuyên Đức, động binh không
 ngừng
 Đờ nhút nhát Thạnh, Thăng đem dầu chữa cháy,
 Đinh Mùi tháng chín, Liễu Thăng đem binh từ
 Khâu Ôn kéo lại.
 Năm ấy tháng mười, Mộc Thạnh chia đường từ
 Vân Nam tiến sang.
 Ta trước đã điều binh thủ hiểm, chặt mũi tiên
 phong,
 Ta sau lại sai tướng chặn đường, tuyệt nguồn
 lương thực.
 Ngày mười tám, trận Chi Lăng Liễu Thăng thất
 thế,
 Ngày hai mươi, trận Mã Yên Liễu Thăng cụt đầu.
 Ngày hăm năm, bá tước Lương Minh đại bại tử
 vong
 Ngày hăm tám, thượng thư Lý Khánh cùng kế tự
 vẫn
 Thuận đà ta đưa mũi dao tung phá
 Bí nước giặc quay mũi giáo đánh nhau
 Lại thân quân bốn mặt vây thành
 Hẹn đến giữa tháng mười diệt giặc,
 Sĩ tốt kén người hùng hổ,
 Bề tôi chọn kẻ vuốt nanh,
 Gươm mài đá, đá núi cũng mòn,
 Voi uống nước, nước sông phải cạn,
 Đánh một trận, sạch không kình ngạc
 Đánh hai trận, tan tác chiêm muông.

Cơn gió to trút sạch lá khô,
 Tổ kiến hồng, sọt toang đê vỡ.
 Đò đốc Thôi Tụ lê gối dâng tờ tạ tội.
 Thượng thư Hoàng Phúc trói tay để tự xin hàng.
 Lạng Giang, Lạng Sơn thầy chất đầy đường,
 Xương Giang, Bình Than máu trôi đỏ nước.
 Ghê gớm thay ! Sắc phong vân phải đổi,
 Âm đạm thay ! Anh nhật nguyệt phải mờ.
 Bị ta chặn ở Lê Hoa, quân Vân Nam nghi ngờ
 khiếp vía mà vỡ mật !
 Nghe Thăng thua ở Cần Trạm, quân Mộc Thạnh
 xéo lên nhau chạy để thoát thân,
 Suối Lãnh Cầu, máu đào trôi chảy, nước sông
 nghẹn ngào tiếng khóc.
 Thành Đan Xá, thầy chất thành núi, cỏ nội đầm
 đìa máu đen.
 Cứu binh hai đạo tan tành, quay gót chẳng kịp
 Quân giặc các thành khốn đốn, cởi giáp ra hàng,
 Tướng giặc bị cầm tù, như hổ đói vẫy đuôi xin
 cứu mạng.
 Thần vũ chẳng giết hại, thề lòng trời, ta mở
 đường hiếu sinh
 Mã Kỳ, Phương Chính cấp cho năm trăm chiến
 thuyền
 ra đến biển mà vẫn hồn bay phách lạc.
 Vương Thông, Mã Anh phát cho vài nghìn cỗ
 ngựa,
 về đến nước mà vẫn tim đập chân run !
 Họ đã tham sống sợ chết mà hòa hiếu thực lòng.

Ta lấy toàn quân là hơn, để nhân dân nghỉ sức,
 Chẳng những mưu kế kỳ diệu
 Cũng là chưa thấy xưa nay .
 4. Xả tắc từ đây vững bền
 Giang sơn từ đây đổi mới
 Kiền khôn bĩ mà lại thái
 Nhật nguyệt hối mà lại minh
 Ngàn thu vết nhục nhã sạch lau
 Muôn thuở nền thái bình vững chắc.
 Au cũng nhờ trời đất tổ tông khôn thiêng, ngầm
 giúp đỡ mới được như vậy.
 Than ôi !
 Một cổ nhưng chiến thắng, nên công oanh liệt
 ngàn năm,
 Bốn phương biển cả thanh bình, ban chiếu duy
 tân khắp chốn.
 Xa gần bá cáo
 Ai nấy đều hay.”

Xuống chiếu sai biểu dương sĩ tử
 Khuyến khích dân tiến cử nhân tài(1429)
 Lắng nghe can gián của người
 Lúc bàn việc nước dẫn lời thánh nhân

Với thuộc cấp định công phong tước
 Chia ba bậc, phẩm trật rõ ràng
 Kê khai tài sản cá nhân
 Sổ điền, sổ bộ, chia ban mà làm(1430)

Vua xuống chiếu truyền quan văn võ
 Hợp bàn về quy cũ bạc tiền(1431)
 Không vì ưa thích ý riêng
 Mà đem áp đặt lấy quyền bắt dân

Sai giết hết những quân phản nghịch
 Giúp giặc làm những việc ác ôn
 Đã không sửa lại lỗi lầm
 Tụ bè kết đảng ngấm ngầm âm mưu

Sai tịch thu gia tư những kẻ
 Làm lắm điều quốc tộ gia vong
 Như là Nhữ Hốt, Văn Phong
 Như tên Sùng, Lễ, tên Trung, tên Tồn

Vua giết oan quan Phạm Văn Xảo (1430)
 Cũng như là Trần Cảo trước đây (1428)
 Cũng như Nguyễn Hãn sau này
 Vì nghi bội phản giết ngay mấy người

Giết Tư Mã Lê Lai vì cậy (1427)
 Có chiến công nói bậy khinh nhờn
 Tịch thu tiền của gia trang
 Chém ngay những kẻ bán buôn trữ hàng

Vua làm sách Lam Sơn thực lục
 Chép lịch triều từ lúc khởi binh
 Viết lên sự nghiệp kháng Minh
 Ghi công chiến sĩ vô danh muôn đời

Vua lại sai xây cung Vạn Thọ (1428)
 Chế tạo thêm chiến cụ, thuyền bè
 Đúc tiền, biểu chế phục nghi
 Định ra ấn tín, quốc huy rõ ràng

Năm Quý Sửu thượng tuần tháng tám (1433)
 Vua băng hà chính tẩm Đông Kinh
 Là người áo vải xuất chinh
 Mười năm ròng rã kháng Minh phục thù

Khi cõi bờ không còn bóng giặc
 Ngài chăm lo việc nước việc dân
 Chính tu luật pháp dần dần
 Mở mang trường học gương chân thánh hiền
 (1428)

Ngoài chống giặc, trong yên vận nước
 Chuyện áo cơm lo trước cho dân
 Lam Sơn thực lục tự thân
 Viết lên quan điểm trị dân rõ ràng

QUYỂN MƯỜI HAI

LÊ THÁI TÔNG HOÀNG ĐẾ (1433- 1442)

Thái tử Long, được lên thế chỗ (1433)
 Tôn cha là Thế Tổ nhà Lê
 Thiệu Bình đổi lại niên ghi
 Sai quan Nguyễn Trãi soạn bia, dựng đền

Lê Thái Tông chiêu hiền đãi sĩ
 Chọn người tài chiếu chỉ tước phong
 Tổ chức khảo hạch thật đông
 Ngàn người thi đỗ ở trong thời mình

Quốc Tử Giám về kinh để học
 Còn bạc ba sách đọc huyện châu
 Định ra ngạch thuế bãi dâu
 Lập ra luật ruộng, đầm, ao rõ ràng

Trên ngai vàng vua còn non nớt
 Đại tư đồ Lê Sát ra oai
 Hạch quan sách lại hằng ngày
 Những điều nhân nghĩa không bày cho vua

Sát quyền uy không thua vương đế
 Giết Nhân Chú , bãi phế Ứ Đài
 Đày quan Chăm Hồ ra ngoài
 Truất quyền Trinh, Khả, hiền tài ghét ghen

Vua ham chơi thường xuyên bỏ học

Ngự sử quan dỏ khóc dỏ cười
 Hộp bàn viết số dâng Người
 Khuyên vua chớ có buông lời tập rên

Đã ba năm, tuổi lên mười bốn
 Suốt cả đời ở chốn lầu son
 May thay tư chất khôn ngoan
 Cho nên hiểu ý các quan muốn gì

Sát chuyên quyền lắm khi sàm tấu
 Tiếng ong ve đã thấu tai vua
 Thái Tông xuống chiếu giao cho
 Hình quan xét hỏi thiệt hư thế nào

Bãi chức đại tư đồ Lê Sát (1437)
 Ngọc Dao hoàng hậu phế đi
 Phong cho Nhật Lệ Chiêu Nghi
 Được làm chính thức Huệ Phi của người

Vua xuống chiếu truyền sai dẹp loạn
 Lại thân chinh quyết đoán ra quân
 Đánh dân thiểu số họ Chăm
 Thuận Châu, Thu Vật đầu hàng năm sau (1440)

Phế Nghi Dân, rồi giao con thứ
 Hứa tên là thái tử Bang Cơ (1441)
 Thừa ngôi thái tử bấy giờ
 Tạo mầm bạo loạn kể từ hôm nay